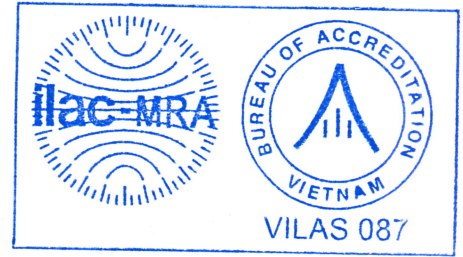




BỘ Y TẾ
VIỆN KIỂM NGHIỆM THUỐC TRUNG ƯƠNG

48 Hai Bà Trưng - Hoàn Kiếm - Hà Nội - Việt Nam
ĐT: +84.24.38252791 - Fax: +84.24.38256911

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



CHỨNG CHỈ PHÂN TÍCH
DƯỢC LIỆU CHUẨN DƯỢC ĐIỂN VIỆT NAM

Số: 09/2020

ĐÌNH LĂNG

(*Radix Polysciacis*)

SKS: H0120091.01

Rễ đã phơi sấy khô của cây Đinh lăng [*Polyscias fruticosa* (L.) Harms], họ Nhân sâm (Araliaceae), đã được nghiền thành bột.

I. Mục đích sử dụng

Sử dụng trong các phép thử soi bột và định tính bằng phương pháp sắc ký lớp mỏng.

II. Mô tả: Bột màu vàng nhạt, thơm nhẹ, vị hơi ngọt.

III. Liên kết chuẩn

Acid oleanolic (EPCRS), SKS:Y0001204-Batch 1, HL: 90,9 % $C_{30}H_{48}O_3$, theo nguyên trạng.

IV. Tiêu chuẩn áp dụng: VKN/TQKT-ĐD/H091.01

V. Kết quả phân tích:

- 1. Bột** : Thể hiện các đặc điểm của bột dược liệu Đinh lăng.
- 2. Định tính**
- Phản ứng hóa học : Thể hiện các đặc điểm phản ứng hóa học của dược liệu Đinh lăng.
- Phương pháp SKLM : Trên sắc ký đồ của dung dịch thử có vết có cùng màu sắc và giá trị R_f với vết của acid oleanolic trên sắc ký đồ của dung dịch chất đối chiếu.
- 3. Độ ẩm** : 9,1 %.
- PP sấy, 1 g, 105 °C, 4h.
- 4. Tro toàn phần** : 6,8 %.

5. Chất chiết được trong dược liệu

Dung môi là ethanol 90%, PP chiết nóng. : 17,4 %, tính theo dược liệu khô kiệt.

Dung môi là n-butanol. : 3,3 %, tính theo dược liệu khô kiệt.

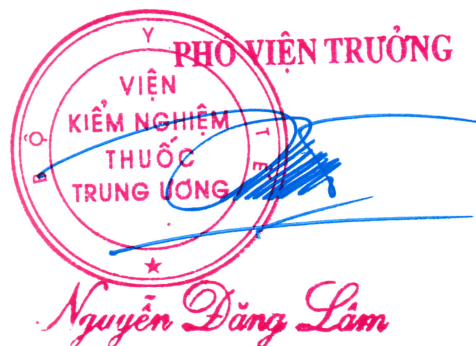
VI. Hướng dẫn sử dụng: Không sấy trước khi dùng.

VII. Bảo quản: Nhiệt độ 2 - 8 °C, tránh ánh sáng.

Kiểm tra định kỳ		
Đã kiểm tra (năm)	Kiểm tra lần sau (năm)	Phụ trách khoa (ký)
	10/2021	<i>Nguyễn Đăng Lâm</i>
10/2021	10/2022	<i>Nguyễn Đăng Lâm</i>
10/2022	10/2023	<i>Nguyễn Đăng Lâm</i>
10/2023	10/2024	<i>Nguyễn Đăng Lâm</i>

Hà Nội, ngày 08 tháng 10 năm 2020

IG VIỆN TRƯỞNG



Các thông tin về dược liệu chuẩn có thể tra cứu theo địa chỉ: <http://www.nidqc.org.vn>